

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2019/HNGĐST
Ngày: 23-01-2019
V/v: Tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chu Thực

2. Bà Phan Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Hà – Thư ký TAND quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 322/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về việc Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01 /2019/QĐXX-ST ngày 07 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Quang Th – sinh năm: 1972 **(có mặt)**

HKTT: Tập thể Cục vật tư, phố Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Trú tại: Số 169, phố Tr, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H – sinh năm: 1980 **(Có đơn xin xét xử vắng mặt)**

HKTT: Tập thể Cục vật tư, phố Võng Thị, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 15/10/2018 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án của anh Trần Quang Th trình bày:

Về tình cảm: Anh và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 04/04/2013 tại UBND phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do chị H không chăm lo cho gia

đình, suốt ngày tụ tập bàn bè cờ bạc. Chị H nợ nần tiền bạc dẫn đến có người đến nhà đổ chất bẩn vào nhà để đòi nợ. Anh chị đã tìm nhiều biện pháp để cải thiện quan hệ vợ chồng nhưng vẫn không tìm được tiếng nói chung. Gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: Chị và anh Trần Quang Th kết hôn tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội ngày 04/4/2013. Sau khi kết hôn, anh chị sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống. Anh Th thường xuyên chơi bời, không lo làm ăn, không có trách nhiệm với gia đình và thường xuyên chửi bới, xúc phạm và đánh đập chị. Do cuộc sống quá căng thẳng, chị đã bỏ đi khỏi nhà chồng từ năm 2015 và anh chị cũng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, không thể hàn gắn được nữa và đề nghị Tòa án cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Anh Th vẫn giữ nguyên quan điểm của mình và không bổ sung thêm ý kiến, tài liệu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật và việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xử:

Về tình cảm: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Quang Th.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Th và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ và ý kiến trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Ngày 02/12/2018, anh Trần Quang Th nộp đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu H tại TAND quận Tây Hồ, quan hệ pháp luật được xác định là tranh chấp về hôn nhân gia đình theo

quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Theo xác nhận của Công an phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội thể hiện: Chị H có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: Tập thể cư vật tư, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Chị H không sinh sống tại nơi đăng ký thường trú từ năm 2014 đến nay, đi đâu chưa rõ địa chỉ. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Tây hồ thụ lý và giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 40 và điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về việc bị đơn vắng mặt tại phiên tòa: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị H nhưng chị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: : Anh Trần Quang Th và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại ngày 04/04/2013 tại UBND phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà, đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét lời khai của anh Th và chị H mặc dù có khác nhau về thời điểm phát sinh mâu thuẫn nhưng cả hai anh chị đều có lời khai thể hiện anh chị đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống, không còn tin tưởng, tôn trọng nhau, không ai có trách nhiệm với gia đình. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Cả hai anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng đã hết và cùng đề nghị Tòa án cho ly hôn. Lời khai của anh chị phù hợp với kết quả xác minh tại chính quyền địa pH.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn giữa anh Th và chị H đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, việc anh Th xin ly hôn là có căn cứ, phù hợp với đề nghị của chị H và quy định của Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Không có

[2.3] Về tài sản chung: Anh Th và chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[2.4] Về công nợ chung: Anh Th và chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí: Anh Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ các Điều 28, 35, 40, 192, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Quang Th. Anh Trần Quang Th được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Về con chung: Không có
3. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Th và chị H không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.
4. Về án phí: Anh Trần Quang Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 06795 ngày 07/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.
5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Bưởi (theo GCNKH số: 67, quyển số 01, ngày 04/4/2013);
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang

